

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 24-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Châu Văn Bình**- Giáo viên hưu trí

Ông **Nguyễn Hoa Kiều**- Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Thanh Phong**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc**- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1978 tại Tiền Giang; Số CMND 311482820

Nơi cư trú: ấp Hòa Th, xã Bình N, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc A sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị B sinh năm 1954; vợ Nguyễn Thị Kim Th sinh năm 1984; con Nguyễn Ngọc Phương Tr sinh năm 2012; tiền án không, tiền sự không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1984 ; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Hòa Th, xã Bình N, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang.

2. Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 27/10/2006 ; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Hòa Th, xã Bình N, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang.

- Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Thị Kim T:

Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1984 ; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Hòa Th, xã Bình N, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/8/2020 bị cáo và vợ tên Nguyễn Thị Kim Th xảy ra mâu thuẫn, trong lúc cãi nhau chị Th mở cửa bỏ đi ra ngoài thì bị cáo lấy một đoạn tre (đã khô, dài 73cm, nơi rộng nhất 06cm, nơi hẹp nhất 5,5cm) đánh vào đầu chị Th 2-3 cái gây thương tích. Lúc này Nguyễn Thị Kim T (con riêng của chị Th) thấy mẹ bị đánh nên chạy lại ôm chị Th thì bị bị cáo đánh vào đầu gây thương tích.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 379/2020/TgT ngày 06/10/2020 của Trung tâm pháp y Tiền Giang kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương vùng cằm phải mất tóc; Nứt sọ cằm phải; Xuất huyết dưới nhện trán đỉnh trái; Dập não, xuất huyết thái dương trái”. 2. Kết luận: “Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thị Kim Th là 27%. Thương tích do vật tày gây ra”.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 381/2020/TgT ngày 06/10/2020 của Trung tâm pháp y Tiền Giang kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mổ trán đỉnh thái dương; Sẹo dẫn lưu đỉnh; Lõm sọ vùng trán đỉnh thái dương trái, đáy phập phồng; Tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh trái, tụ máu dưới màng cứng vùng trán thái dương trái; Dập não, xuất huyết vùng đỉnh thái dương trái. 2. Kết luận: “Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thị Kim T là 45%. Thương tích do vật tày gây ra”.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Ph đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”

* Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Bị cáo Nguyễn Ngọc Ph từ 03– 04 năm tù.

* Trách nhiệm bồi thường dân sự: Đã giải quyết xong, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Vật chứng:

- 01 (một) đoạn cây tre đã khô dài 73cm, màu xám, nơi rộng nhất 06cm, nơi hẹp nhất 5,5cm. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

* Bị cáo thừa nhận có dùng cây tre (đã bị thu giữ) đánh gây thương tích cho chị Thanh và Thư như cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ

30 phút ngày 08/8/2020, trong lúc cãi nhau chị Th mở cửa bỏ đi ra ngoài thì bị cáo lấy một đoạn tre (đã khô, dài 73cm, nơi rộng nhất 06cm, nơi hẹp nhất 5,5cm) đánh vào đầu chị Thanh 2-3 cái gây thương tích cho chị Th tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 27%. Nguyễn Thị Kim T thấy mẹ bị đánh nên chạy lại ôm chị Th thì bị bị cáo đánh vào đầu gây thương tích cho T tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 45%.

Theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì:

“ 3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Như vậy hành vi dùng đoạn cây tre được xác định là hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đánh vào đầu của 02 bị hại như phân tích nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại, đây là quyền bất khả xâm phạm của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ vì nóng giận tức thời, không kiềm chế được bản thân, bị cáo đã đoạn tre đánh vào vùng đầu của chị Th là vợ bị cáo và T (con riêng chị Th) gây thương tích làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của chị Th và T, điều đó cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc để có đủ thời gian cải tạo giáo dục bị cáo. Tuy nhiên xét bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại; chị Th và T có yêu cầu xin xem xét giảm nhẹ cho bị cáo; Cha, Mẹ, bà Cố Nội, bà Nội là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ xét cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn cây tre đã khô dài 73cm, màu xám, nơi rộng nhất 06cm, nơi hẹp nhất 5,5cm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Kim Th và Nguyễn Thị Kim T không có ý kiến, yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc Ph** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”

Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Ph 03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn cây tre đã khô dài 73cm, màu xám, nơi rộng nhất 06cm, nơi hẹp nhất 5,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22-02-2021)

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương